

Vật Nắng Sân Chùa

Neten Rinpoche

Người ta thường cho thầy là một vị Tulku, là tiếng đề chỉ cho những vị đã từng tu tập từ đời trước và có nguyện trở lại tái sinh trong cõi người.

Do sự kính mến, ngoài cái pháp danh của thầy là Neten, họ thường kèm theo chữ "Rinpoche" (có nghĩa là cao quý). Neten có phong tư rất hiền hòa và từ bi, thầy có nhiều Phật tử, và những buổi lễ lớn thầy ban thường có rất nhiều tín chúng tới tham dự.

Năm lên bảy. Một vị sư già đi ngang và quả quyết Neten là một vị Lama đã từng tu tập nhiều kiếp, nay có nguyện tái sinh trở về cõi người này. Sư còn bảo, trong tương lai, nếu Neten chọn đi trên con đường đời sẽ là một người rất thành công, còn nếu đi theo con đường tu hành thì sẽ trở thành một vị đại đạo sư nổi tiếng. Cha mẹ Neten rất hoan hỷ khi nghe tin này, lập tức họ đưa Neten đến một tu viện lớn nổi tiếng của người Tây Tạng ở Ấn và xin cho Neten được xuống tóc, quy y. Neten nhớ rõ lòng mình lúc ấy. Thật bồi hồi, sung sướng và xúc động tới độ không thể cầm được nước mắt.

Quả nhiên, thầy rất thông minh, tựa như người đã từng học qua, nay chỉ ôn lại mà thôi. Thí dụ như một đoàn kinh rất khó nhớ, đối với các vị tu sĩ khác cần phải một thời gian dài mới có thể lãnh hội được thì đối với Neten, chỉ khoảng vài ngày thầy đã hiểu cặn kẽ và thuộc lòng. Vị bổn sư của thầy rất hài lòng về việc đó, càng quý mến và kỳ vọng ở Neten nhiều hơn nữa. Năm mười bốn tuổi, Neten thọ giới tỷ kheo. Năm hai mươi hai tuổi, thầy xong bằng tiến sĩ Phật học (sau khi đã trải qua tất cả những sự thử thách và tranh luận). Thầy được hội kiến với đức Dala Lama nhiều lần. Năm ba mươi tuổi, thầy bắt đầu đi khắp nơi thuyết pháp ... Danh thầy nổi như cồn, tín chúng còn gọi thầy bằng một cái tên Lama thân mến...

Dòng đời cứ xuôi chảy...

Một hôm, thầy bổn sư muốn ủy nhiệm Neten đến trụ trì một ngôi chùa mới xây ở tận một tiểu bang xa xôi bên nước Mỹ. Tâm thầy dường như không vui. Có lẽ thầy không muốn xa vị bổn sư mình.

Ngoài lý do đó, hình như còn một lý do nào mà thầy chưa biết rõ, chỉ thấy tâm xao động, mà sự xao động đó thầy không sao dẫn được. Chẳng biết điều lành hay dữ. Tối đó, thầy ngồi nhập định, xem xét tìm hiểu nguyên nhân. Thầy chỉ thấy một đám mây đen lớn vờn trên bầu trời. Nó mờ nhòa, không rõ. Chỉ biết sẽ có điềm họa sắp đến, mà chẳng biết đó là điềm gì.

Định bụng, sáng ra thưa với thầy bổn sư xin được ở lại học tiếp và xin ngài ủy nhiệm một vị khác. Nhưng, ngẫm nghĩ, nếu đó là nghiệp quả phải trả, thì cũng nên dứt khoát trả hết trong kiếp này... Vì ý nghĩ đó. Thầy quyết định tuân hành bổn sư mình ..

*

Phái đoàn đi đón Neten Rinpoche ngoài phi trường gồm năm người. Ba nam, hai nữ. Họ đứng thành hàng dọc dâng tấm khăn trắng (một truyền thống của Tây Tạng khi gặp một vị Lama đạo hạnh). Thầy nhận khăn rồi lần lượt quàng lại lên cổ để ban phước lành cho người dâng khăn. Tới người cuối cùng là một nữ nhân. Thầy không nhìn rõ mặt, vì nàng dâng tấm khăn lên ngang mày .

Thầy chỉ nhìn thấy đôi bàn tay trắng mịn với những ngón thon dài, nhưng thầy cũng nhận ngay rằng, đây chính là điềm họa cho mình. Thầy hơi khựng lại một thoáng. Nhưng, tâm trở lại bình tĩnh, thầy khẽ nhận khăn rồi choàng lại lên cổ nàng. Lập tức, nàng chấp hai bàn tay

vào nhau, khuôn mặt nhìn xuống, lưng hơi khom lại tỏ một thái độ cung kính. Thấp thoáng, thấy thấy một khuôn mặt son trẻ, với đôi mắt đen nhánh như mắt con chim câu... Nàng khá đẹp. Nét đẹp dịu dàng của dân gốc Á. Mái tóc dài, mượt như một dòng suối. Trông nàng có một nét rất quen thuộc nào đó, nhưng tuyệt nhiên thầy không nhận ra được mình đã gặp nàng ở nơi chốn nào.

Năm người đi đón thầy đều là người Việt. Họ vừa líu ríu theo chân thầy vừa kể cho thầy nghe những sinh hoạt ở Mỹ. Ông Đoàn, người trong ban chấp hành của chùa, tường trình ngay:

- Thưa Neten Rinpoche, vì còn một vài trục trặc về giấy tờ, hiện tại chùa chưa thể xin được để thầy có thể thành thường trú dân tại đây.

Nhưng chúng con xin được visa, thầy có thể ở tại Mỹ sáu tháng. Trong khoảng thời gian này, chúng con sẽ cố gắng xin thẻ xanh cho thầy.

Được. Chuyện ở lại còn tùy có đủ nhân duyên không.

Tôi hy vọng trong thời gian ở đây Mọi sự sẽ tốt đẹp...

Con đường từ phi trường về chùa cũng khá xa, mọi người nói chuyện ríu rít. Nhưng nàng chỉ dỗi mắt ra ngoài cửa kính xe, nhìn dòng xe cộ chảy ngược xuôi, tuyệt nhiên nàng chẳng nói lên lời nào. Hình như nàng cũng chẳng chú ý gì tới vị thầy cho lắm. Ông ta trông còn quá trẻ - nàng nghĩ - chẳng biết sự tu chứng của ông tới đâu...

Những tuần lễ kế tiếp, Neten Rinpoche ban một loạt những buổi lễ quán đảnh. Tín chúng đi dự rất đông. Vì người thông dịch từ Anh ngữ sang Việt ngữ đi xa, nên tình cờ nàng lại được bầu làm thông dịch viên tạm thời trong khi chờ đợi.

Nàng rất sung sướng vì được lựa chọn, đồng thời thật hãnh diện, vì từ hồi nào tới giờ, nàng chưa bao giờ làm được một việc gì hữu ích cho ai. Nay, tự dưng nàng lại được đề cử và nhất là được thân cận với một vị đại đạo sư đầy đủ phẩm hạnh, chẳng ít nhiều gì nàng cũng cảm thấy mình rất quan trọng.

Trong việc thông dịch, thầy dành rất nhiều thời gian để giải thích thêm những danh từ Phật học nàng chưa hiểu rõ, nên nàng thường dành một ít giờ trước buổi lễ, hay những buổi giảng lên gặp riêng thầy, tóm tắt ghi chép những gì thầy muốn giảng. Tuy chưa làm thông dịch viên bao giờ, đôi khi gặp những danh từ chuyên môn làm nàng lúng túng, nhưng vì có được một kiến thức rất khá về Đại thừa, và nhờ sự kiên nhẫn của Neten Rinpoche, cộng với lòng mong học hỏi, trí thông minh, chịu khó của nàng nên cũng hiểu được ít nhiều những gì thầy muốn nói.

Tình thân giữa Thầy, trò ngày càng đậm. Khác với ý niệm đầu tiên nàng gặp Neten Rinpoche tại phi trường. Ngược lại, nàng nhận ra rằng, cái ông thầy này thật đáng nể. Ông có thể đọc suốt được tư tưởng của người đối diện. Hơn thế nữa, hình như ông có thể nhìn thấy được một vài điều của quá khứ và tương lai. Nhưng chẳng bao giờ ông nói, các nhóm đệ tử biết được đều do sự tình cờ rồi họ kháo nhau thêm, từ một thành mười, từ mười thành trăm, tô điểm vị thầy mình thêm huyền hoặc... Nàng bắt đầu tâm phục, khẩu phục vị sư trẻ này. Lối hành xử của nàng cũng tỏ vẻ tôn kính và yêu mến thầy hơn.

Một buổi sáng. Trong sân chùa ngập nắng, thầy Neten thấy nàng mặc chiếc áo dài Á đông bước vào cổng chùa, khuôn mặt rạng rỡ... Nhìn thoáng, thầy có cảm tưởng nàng chính là vạt nắng đầu ngày, thầy thấy lòng rung động, bàng hoàng, cảm nhận pháp giới này không phải một, cũng không phải khác, nó thật chập trùng biến hiện. Có phải chăng, người thiếu nữ kia đang "biến" thành vạt nắng hòa nhập với bản thể nhất như của vạn pháp? Thầy nghiêng tâm

nghe lòng mình rung động, rồi với sự phản xạ máy móc của nghiệp dư còn đọng lại trong tâm, thầy vội vã bước ra sân "đón" lấy vạt nắng ấy.

Cả hai nhìn nhau. Kỳ diệu thay, thầy có cảm giác mình cũng biến thành ánh nắng chan hòa, hợp với vạt nắng vừa xuất hiện thành nhất thể như nước hòa với sữa. Trong phút giây màu nhiệm ấy, ngôn ngữ quả là "bất khả ngôn thuyết"...

Hình như người nữ cũng cùng trong một tâm trạng ngây ngất ấy. Nàng thốt lên với một giọng tràn đầy xúc động:

- Thầy...

Nàng loạng choạng muốn té quỵ, thân người mảnh mai như muốn đổ ập về phía Neten. Bằng một phản xạ tự nhiên, máy móc, thầy Neten vội đưa tay ra đỡ.

Cùng lúc thầy cũng đủ tỉnh thức để lùi lại một vài bước, tránh cho toàn thân nàng dựa hẳn vào mình, giọng thầy lấy lại bình tĩnh, hỏi khẽ:

- Đệ tử có sao không?

Thiếu nữ ấp úng:

- Không...không...!!

Bỗng dưng... trong con ... có một niềm cảm động... tới muốn bật khóc...

Vì sự tự trọng, Nàng cũng vội vã lùi lại làm cho thân mình bị mất thăng bằng, lao đảo. Hai bàn tay dơ ra gần chạm nhau lại bị vội vã rút về. Cả hai đứng nhìn nhau trong suốt chiều sâu của tâm thức. Hốt nhiên, Neten Rinpoche đọc được trong ánh mắt nàng cả một khung trời vừa sụp đổ, trong đó cuu mang một nỗi đau đớn tận cùng của cửa sự thất vọng và yêu thương...

Sau buổi sáng hôm ấy, phong tư của Neten Rinpoche hình như không có gì thay đổi. Nhưng nếu để ý kỹ, trong những hành động và cách cư xử - tuy kín đáo nhưng thầy cũng dành cho nàng một sự chăm lo đặc biệt hơn, cùng với lòng bi mẫn như lúc nào cũng phủ chụp xuống nàng. Thầy vẫn gặp nàng trước những giờ thuyết pháp. Nhưng có lẽ thầy tránh không muốn gặp riêng nàng ở bất cứ chỗ nào trong chùa. Còn riêng nàng, gần như một huyền lực của nghiệp cũ đã chín mùi. Dần dà, nàng bỗng nhận ra một điều "khủng khiếp", nàng không thể sống thiếu thầy, nàng bỗng thấy mình có một nhu cầu rất cần thiết mỗi ngày là phải được gặp thầy, phải nhìn thầy, nghe thầy nói, ngắm thầy cười, hay chẳng cần làm gì, chỉ cần phục dưới chân thầy nghe thầy lần tràng hạt với những câu chú như một chuỗi âm thanh dính liền nhau không dứt. Tệ hơn nữa, trong tận cùng sâu thẳm của tâm thức, nàng khởi tâm muốn "chiếm hữu" thầy cho riêng mình, cảm giác chiếm hữu ấy mạnh tới độ nàng cảm thấy rất khó chịu và ghen tức khi thấy thầy nói chuyện vui vẻ với những người khác. Những lúc như vậy, tâm nàng thật bồn chồn, không yên và cực kỳ đau khổ. Biết điều đó là xấu, nhưng nàng thực không thể cưỡng nổi sự ghen tuông.

Một hôm lên chùa sớm, định vào chào thầy thì nàng đã thấy có một chị Phật tử khác đang trong phòng trò chuyện, chẳng biết chị nói chuyện gì mà nàng nghe tiếng thầy cười hòa với tiếng cười ròn rã của chị. Buồn bã, nàng ra ngoài sau hè ngồi khóc. Khóc chán, nàng lại thò đầu vô xem chị Phật tử nói chuyện xong chưa. Vẫn thấy chị ngồi thụp dưới chân thầy nói cười vui vẻ.

Nàng thấy tim mình quặt thắt lại. Nàng cũng thấy mình thật vô lý khi cứ quẩn quanh trong

một ngõ cụt như thế. Trong lúc này, hình như những giáo lý của Phật mà nàng học hỏi từ bao lâu, cứ chảy trôi theo dòng nước mắt, chẳng giúp được gì cho nàng mấy đổi...

Nhưng nỗi buồn không hẳn mãi mãi sẽ là thế. Nó chính là "mặt bên kia" của niềm vui. Đôi khi nàng được thầy cho tham gia vào công việc của chùa, như việc tô những bức tượng Phật. Thật lạ, chẳng hiểu những tượng Phật đó ở đâu ra mà đầy cả bàn. Mỗi bức cao khoảng một tấc, đủ các vị Phật với những thế ngồi khác nhau. Nàng ngồi xà xuống và hỏi thầy với giọng đầy khích động và ngạc nhiên:

- Ôi chào... Tượng Phật ở đâu nhiều thế. Cho con tô với nhé?

Vị thầy ngược nhìn người thiếu nữ đọc được tất cả sự khích động trên đôi mắt ngây thơ của nàng, thầy cười:

- Được! Nhưng chị tô có khéo không? Tô tượng cũng là một hình thức thiền định và quán tưởng. Lại nữa, có một vài chỗ phải rất cẩn thận, không được tô lem nhem, nhất là điểm nhãn Phật thì lại càng phải khéo léo lắm!

Sợ thầy đổi ý. Nàng nói ngay:

- Con làm được mà!

Nàng sung sướng vô cùng khi được ngồi bên thầy như thế. Ban đầu thầy cho nàng tô những phần dễ, thấy nàng tô khéo, thầy cho tô phần tóc (một chút xíu phần trên trán, nơi đó nếu không khéo sẽ bị lem qua vương miện trên đầu). Nàng thích nhất ngồi tô thân thể Phật một màu vàng rờn. Tô lớp đầu không thấy vàng mấy, nhưng nếu kiên nhẫn tô lên từng lớp chồng nhau, đợi lớp này khô, lại tô thêm lớp mới cho đến khi có một màu vàng óng đẹp như một khối vàng thật. Nàng thích tới độ mê mải làm mãi tới gần bảy giờ tối mới chịu về. Trước khi về, nàng khoe với thầy "công trình" mình vừa làm cả ngày. Một tượng Phật Thích Ca, một tượng của ngài Quán Âm. Cả hai tượng đều có một màu vàng óng trông rất đẹp mắt...

Niềm hạnh phúc của nàng bị cắt đứt khi người thông dịch viên cũ trở về. Nàng không còn có cơ hội gần gũi thầy nữa. Nàng nhớ thầy, sự nhớ nhưng kỳ quặc đến độ nàng cảm thấy hổ thẹn về mặc cảm, nghĩ rằng, mình chính là con ma nữ đến quấy rối người tu hành. Lòng nàng luôn luôn cảm thấy đau khổ và buồn sâu. Đau khổ vì biết rằng, tình yêu (nếu có) của mình chính là một tình yêu bệnh hoạn và mù quáng vì nó đã đặt không đúng chỗ. Buồn sâu khi biết chắc rằng mình đã chẳng ít nhiều gì cũng đang tạo những nghiệp xấu, ác... Vì sự mặc cảm ấy, nàng thường có thái độ tránh né và không dám đến gần thầy nữa. Nhưng vì lòng nhung nhớ cứ dâng đầy, nên chẳng bao giờ nàng bỏ một thời thuyết pháp nào cả.

Một buổi chiều, sự nhớ thương gần như không còn chịu đựng được nữa. Nàng lang thang xuống phố, mua ba cành hoa Lilly trắng đem lên chùa dâng thầy. Cảnh chùa vắng vẻ, nàng bước vào với nhịp tim đập thình thịch trong lồng ngực. Nàng ôm chặt ba cành hoa trước ngực như một sự chở che, ngăn cấm mình phạm tội.

Các thầy nhỏ chắc đang ở sân sau chùa trông tía, chỉ còn lại Neten Rinpoche ngồi trong một phòng cạnh chánh điện đang tô các tượng Phật. Nàng bước vào với một thái độ của một kẻ phạm trọng tội, mặt người nữ tái xanh, rụt rè và lấp bắp:

- Con đem... dâng thầy mấy... cành hoa... Lilly... trắng...

Neten Rinpoche ngẩng lên, ánh mắt từ bi như thấy suốt được tâm tư nàng, thông thả đáp:

- Thật là tuyệt diệu. Ta đang đợi chị đến... (Rồi ngắm nhìn ba đóa hoa trắng nuột, đôi mắt lung linh, hoan hỷ, thày tiếp). Mấy đóa hoa mới đẹp làm sao!! Chị hãy cắm vào bình dâng lên lễ Phật.

Sau quay lại đây, ta muốn cho chị coi cái này...

Thiếu nữ líu ríu làm theo như một mệnh lệnh. Cắm những cành hoa trắng vào bình, xì xụp lay trước những tượng Phật đang ngồi trên bệ thờ rất trang nghiêm. Chẳng hiểu sao lúc đó nàng cảm thấy xúc động lạ kỳ và nước mắt cứ tuôn như mưa... Nàng phải đợi một lúc cho tâm lắng đọng mới dám bước qua phòng bên gặp Neten. Thày nhìn nàng chăm chú. Như người đã biết rõ được vấn đề, nhưng vẫn cứ hỏi:

- Chắc chị đang gặp chuyện... khó khăn?

Chỉ chờ có thế, nàng òa lên, nức nở:

- Dạ phải. Xin thày ban bình an cho con...

Vị thày thở dài. Nhìn người nữ một hồi rồi nắm lấy bàn tay lạnh ngắt của nàng dịu dàng bảo:

- Có những điều ta cần phải nên buông bỏ thì sự khổ đau mới chấm dứt...

Vừa nói đến đó, Neten buông tay nàng, dùng cả hai bàn tay mình ôm lấy khuôn mặt người nữ, (dưới dạng hình thức ban phép lành), rồi thày cúi xuống, thấp dần...thấp dần... cho tới khi trán của Neten đụng lên trán nàng...

Do sự gia trì của vị đạo sư. Mọi sự như được hiển bày trước mắt. Nàng nhìn thấy rõ trong một kiếp quá khứ nào đó của chính nàng. Hình ảnh người nữ đang đứng với chiếc áo cánh trắng mong manh. Trên tay cầm ba cành hoa Lilly màu trắng nuột. Sau lưng nàng là một khung cửa chói lóa ánh nắng với vườn hoa muôn sắc. Đối diện là chồng nàng, họ đang trao nhau những ánh mắt thương yêu. Người nữ đặt ba cành hoa lên ngực người nam nhìn chàng say đắm nói khẽ qua hơi thở:

- Anh ạ. Em nguyện sẽ đời đời kiếp kiếp được làm vợ anh và được hạnh phúc như thế này mãi mãi...

Đôi mắt người nữ ngược lên long lanh. Mùi hoa Lilly thơm ngát đâu đây...

*

Vị đạo sư buông tay, rời trán mình khỏi trán nữ nhân. Nàng xúc động tới độ bật khóc. Nàng nhớ lại tất cả như chuyện mới xảy ra hôm qua. Tim nàng run run như con chim non bị lạnh. Giọng đạo sư trầm trầm:

- Đã vài đời, vài kiếp, chúng ta từng là vợ chồng và rất sung sướng, hạnh phúc, đã từng được làm thân người, thân chư thiên, nhân đến có được những thân vi diệu trên từng trời Phạm Thiên và đã từng hưởng tất cả những sung sướng của cõi nhân gian này... Dầu vậy, chúng

cũng chẳng đem lại hữu ích gì mấy đổi. Ngược lại, chúng ta cũng đã từng nhiều đòi, nhiều kiếp - do sự vô minh, tham ái - mà phải chịu mang thân naga quý, súc sanh, nhân đến ở trong những địa ngục nóng, lạnh để phải chìm nổi trong luân hồi và thọ nhận tất cả những khổ đau. Nay, cơ may trở lại được thân người, tôi lại được gặp em, dẫu trong một hoàn cảnh hoàn toàn đổi khác, nhưng đó cũng là cơ may cho chúng ta gỡ những nghiệp quả từ kiếp trước. Sao em không nhân cơ hội có được thân người hiếm quý này tu tập cầu giải thoát? Sao cứ phải cam chịu loanh quanh trong luân hồi tạo thêm ác nghiệp? Hạnh Phúc ư? Thế nào là Hạnh phúc? Nếu lấy cái Hạnh phúc của trần gian này để làm niềm vui thì cái niềm vui ấy thật bọt bèo, dễ vỡ...

Vị đạo sư đứng lên. Ông mở tung cánh cửa sổ trông ra vườn. Nắng vẫn còn lung linh trên những đóa cúc vàng hắt lên những ánh sáng cuối cùng của ngày tàn. Ánh sáng bên ngoài tràn vào căn phòng bắt đầu tối làm thành một viền sáng quanh thân ông. Ông quay nhìn người thiếu nữ vẫn còn đắm đìa nước mắt thông thả nói rõ từng tiếng:

- Phải. Em vẫn còn vướng với tôi một lời nguyện ước. Thảo nào lần đầu tiên gặp em ở phi trường, tôi đã nhận ra được nét thân quen. Nhưng thực tâm tôi không muốn đòi, bởi mọi sự đều đã thay đổi.

Tôi đang đi trên con đường tìm kiếm chân Hạnh phúc cho mình và cho người. Trong tôi, vẫn có tình yêu dành cho em, nhưng tình yêu tôi nay không còn ngừng trên một đối tượng, mà là trên toàn thể pháp giới...

Từ sau buổi sáng tôi đón em như một "vật nặng sân chùa", em luôn luôn hiện hữu trong tôi, là một điểm sáng, một sự thanh khiết, cao quý nhất. Em đi cả vào trong những buổi cầu nguyện của tôi. Tôi luôn nguyện em cũng sẽ đạt được chân Hạnh Phúc ấy. Muốn vậy, em nên xả bỏ tất cả. Có những điều ta cần phải nên buông bỏ thì sự khổ đau mới thực sự chấm dứt...

Thiếu nữ òa khóc. Nàng nghe trong tim một sự rạn vỡ...

Trong cơn đau đớn tận cùng, nàng cảm nhận được tình yêu rộng lớn của vị đạo sư dành cho mình. Nàng hiểu rất rõ rằng nàng không còn một một sự chọn lựa nào khác. Người chồng năm xưa nay đã đổi hướng đi, không còn muốn đi chung với nàng trên con đường xưa cũ, mà ở đó, Hạnh Phúc hay Đau Khổ đều tùy thuộc vào sự vô thường, bèo bọt của kiếp người.

Nay, nàng cũng phải thay đổi, nàng phải đi tận cùng nỗi khổ đau để vươn lên, để có thể trở thành một "giải nặng thên thang".

Nơi ấy, nàng sẽ gặp chàng ở đó...

CHIÊU HOÀNG

Chuyển đến: **Nguyễn Thanh Bình**

Ngày 10 tháng 9 Quý Tỵ 4892 (14/10/2013)